

**ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN**

(Đề thi có 2 trang)

GIỮA KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027**MÔN: HÓA HỌC - LỚP 11***Thời gian làm bài: 45 phút, không kể thời gian phát đề**Phát hành ngày 20/10/2026*

Họ và tên:

Số báo danh:

Mã đề: H11.GK1.020**TRẮC NGHIỆM**

Câu 1. Khi chuẩn độ dung dịch oxalic acid bằng dung dịch KMnO_4 trong môi trường acid, dung dịch trong bình tam giác thường được đun nóng tới khoảng 70°C vì

- A. cần làm bay hơi bớt oxalic acid cho dung dịch loãng hơn
- B. nhiệt độ cao giúp dung dịch KMnO_4 bền, không bị phân huỷ
- C. ở nhiệt độ thường phản ứng giữa MnO_4^- và oxalic acid xảy ra rất chậm
- D. cần đuổi khí CO_2 có sẵn trong dung dịch trước khi chuẩn độ

Câu 2. Dùng SO_2 để chống nấm mốc cho nông sản sấy khô thì

- A. phải giữ dư lượng trong giới hạn cho phép vì SO_2 độc
- B. càng nhiều càng tốt vì nông sản để được lâu hơn
- C. không cần quan tâm vì SO_2 hoàn toàn vô hại
- D. chỉ dùng được cho nông sản tươi chứ không dùng cho nông sản sấy

Câu 3. Kim loại Fe không tan trong HNO_3 đặc nguội vì

- A. bị thụ động hoá, lớp oxide bền tạo ra ngăn phản ứng tiếp diễn
- B. nó không phản ứng với acid trong bất kì điều kiện nào
- C. HNO_3 đặc nguội là acid yếu nên không phản ứng
- D. nó đứng sau hydrogen trong dãy hoạt động hoá học

Câu 4. Chỉ thị giả định $\text{HIn} \rightleftharpoons \text{H}^+ + \text{In}^-$ có $pK_a = 7,1$ cho $pH = pK_a + \log_{10}([\text{In}^-]/[\text{HIn}])$ trong dung dịch lí tưởng. Cùng dung dịch đo trong cuvet $\ell = 0,5\text{ cm}$; cho $A = \varepsilon \ell c$. Tại λ_1 chỉ HIn hấp thụ với $\varepsilon_1 = 5000\text{ L}\cdot\text{mol}^{-1}\cdot\text{cm}^{-1}$, $A_1 = 0,05$. Tại λ_2 chỉ In^- hấp thụ với $\varepsilon_2 = 10000$ cùng đơn vị, $A_2 = 0,05$. Không chất hấp thụ khác, không kết tủa/phân huỷ; có thể dùng $\log_{10}(0,5) \approx -0,301$. Tính pH đến hai chữ số thập phân (làm tròn đến hàng phần trăm).

- A. 7,4
- B. 6,8
- C. 7,6
- D. 7,1

Câu 5. Nguồn nào sau đây phát thải khí SO_2 vào khí quyển?

- A. Máy điều hoà không khí chạy điện
- B. Nước biển bốc hơi
- C. Nhà máy nhiệt điện đốt than đá
- D. Quang hợp của cây xanh

Câu 6. Ở 25°C , tích số ion của nước $K_W = [\text{H}^+][\text{OH}^-]$ bằng

- A. $1,0 \cdot 10^{-14}$ chỉ đúng với nước nguyên chất
- B. $1,0 \cdot 10^{-14}$
- C. 14
- D. $1,0 \cdot 10^{-7}$

Câu 7. Cho phản ứng thuận nghịch $N_2(g) + 3H_2(g) \rightleftharpoons 2NH_3(g)$. Ban đầu nồng độ N_2 bằng 0,4 mol/L; khi hệ đạt cân bằng, nồng độ ấy còn 0,04 mol/L. Hiệu suất chuyển hoá của N_2 bằng

- A. 10 % B. 900 % C. 100 % D. 90 %

Câu 8. Hệ khí lí tưởng $N_2 + 3H_2 \rightleftharpoons 2NH_3$ đang cân bằng ở T, $K_p = 6$ theo quy ước áp suất chuẩn của đề, bình piston. Thêm khí trơ giữ T và tổng áp suất không đổi. Ngay sau giãn bình, trước khi phản ứng dịch, mọi áp suất riêng phần $N_2/H_2/NH_3$ còn 83% giá trị cũ. Khí trơ không phản ứng, K_p không đổi. Nhận định nào về Q mới và chiều dịch đúng?

- A. Tăng tổng áp suất nên dịch thuận B. $Q'_p = \frac{10000}{6889}K_p > K_p$ chiều nghịch
C. $Q'_p = K_p$ không dịch D. $Q'_p = 0,6889K_p < K_p$ chiều thuận

Câu 9. Dung dịch HCl nồng độ 0,01 M có nồng độ ion H^+ bằng

- A. 2 M B. 10^{-7} M C. 10^{-12} M D. 10^{-2} M

Câu 10. Xét hai cân bằng đã cho theo chiều từ trái sang phải: (I) $HCO_3^- + H_2O \rightleftharpoons H_2CO_3 + OH^-$ (II) $HCO_3^- + H_2O \rightleftharpoons CO_3^{2-} + H_3O^+$. Phân vai và cặp liên hợp nào đúng?

- A. H_2CO_3/CO_3^{2-} là cặp liên hợp vì có cùng nguyên tố trung tâm.
B. HCO_3^- là base trong cả hai; chỉ xét điện tích để phân vai.
C. HCO_3^- là acid trong cả hai; có H thì luôn cho proton.
D. HCO_3^- : base ở (I), acid ở (II); cặp liên hợp H_2CO_3/HCO_3^- và HCO_3^-/CO_3^{2-} .